

Số: 1947/QĐ-TTTP

Hà Nội, ngày 5 tháng 07 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Cục Chống tham nhũng với các cục, vụ, đơn vị thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ trong công tác phòng, chống tham nhũng

TỔNG THANH TRA

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 65/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Chống tham nhũng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giữa Cục Chống tham nhũng với các cục, vụ, đơn vị thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ trong công tác phòng, chống tham nhũng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Chống tham nhũng, Cục trưởng, Vụ trưởng, Thủ trưởng đơn vị thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ thi hành Quyết định này. //

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo TTCP;
- Lưu: VP, TCCB, Cục CTN. *bun*



Trần Văn Truyền

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Cục Chống tham nhũng với các cục, vụ, đơn vị thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ trong công tác phòng, chống tham nhũng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1947/QĐ-TTCP ngày 05 tháng 7 năm 2010 của Tổng thanh tra)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa Cục Chống tham nhũng với các cục, vụ, đơn vị thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Cục trưởng, Vụ trưởng, Thủ trưởng đơn vị và mọi cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Sự phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cục, vụ, đơn vị, nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng và mọi nhiệm vụ được giao.

2. Sự phối hợp phải kịp thời, hiệu quả, phân định rõ đơn vị chủ trì, đáp ứng yêu cầu công việc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo sự chỉ đạo của lãnh đạo Thanh tra Chính phủ.

3. Các đơn vị phối hợp có trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định trong Quy chế này, thực hiện chế độ quản lý, bảo mật thông tin, hồ sơ, tài liệu... theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng thể chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
3. Cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng.
4. Tiếp nhận, xử lý đơn tố cáo, thông tin phản ánh về các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

5. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, phát hiện, kiến nghị và xử lý vụ việc tham nhũng.

6. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

7. Các phối hợp khác liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Tổ chức các cuộc trao đổi, cuộc họp, hội nghị giữa các đơn vị phối hợp.

2. Cử cán bộ tham gia những nội dung phối hợp.

3. Gửi tài liệu tham gia nội dung phối hợp.

4. Trao đổi bằng văn bản; bằng điện thoại, fax, hộp thư điện tử và bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế của các cục, vụ, đơn vị tham gia phối hợp.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Trách nhiệm của Cục Chống tham nhũng

1. Chủ trì phối hợp với Văn phòng trong việc xây dựng các báo cáo có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; các báo cáo giúp Tổng thanh tra trả lời chất vấn về công tác phòng, chống tham nhũng của đại biểu Quốc hội, trả lời ý kiến của cử tri, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền. Phối hợp với Văn phòng trong việc giúp Tổng thanh tra xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm về công tác phòng, chống tham nhũng trình Thủ tướng Chính phủ.

2. Tiếp nhận từ Văn phòng những nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 của Quy chế này.

3. Chủ trì phối hợp với Cục I, Cục II, Cục III, Vụ I, Vụ II, Vụ III xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của Cục. Thông báo để Cục I, Cục II, Cục III, Vụ I, Vụ II, Vụ III phối hợp khi tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tham gia các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm do Cục I, Cục II, Cục III, Vụ I, Vụ II, Vụ III chủ trì. Tiếp nhận những nội dung quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 của Quy chế này.

4. Chủ động tham mưu, đề xuất, phối hợp với Vụ Pháp chế trong việc xây dựng, rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật và tuyên truyền thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Chủ trì phối hợp với Vụ Pháp chế những nội dung quy định tại khoản 2 Điều 8 của Quy chế này.

5. Phối hợp với Viện Khoa học Thanh tra những nội dung quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy chế này. Chủ trì, cử cán bộ làm chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học về phòng, chống tham nhũng.

6. Phối hợp với Báo Thanh tra, Tạp chí Thanh tra thực hiện tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Chủ động cung cấp thông tin để Báo thanh tra, Tạp chí Thanh tra phản ánh kết quả thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tiếp nhận những nội dung quy định tại khoản 2 Điều 10 của Quy chế này.

7. Phối hợp với Trường Cán bộ Thanh tra trong việc biên soạn tài liệu giảng dạy về phòng, chống tham nhũng trong nhà trường; trong việc tuyển chọn giáo viên kiêm nhiệm giảng dạy về công tác phòng, chống tham nhũng.

8. Phối hợp với Trung tâm thông tin trong việc xây dựng, cài đặt phần mềm phục vụ hệ thống cơ sở dữ liệu về phòng, chống tham nhũng; cung cấp thông tin để xây dựng và khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu về phòng, chống tham nhũng phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng.

9. Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế những nội dung quy định tại khoản 1 Điều 13 của Quy chế này. Tiếp nhận từ Vụ Hợp tác quốc tế những thông tin quy định tại khoản 2 Điều 13 của Quy chế này. Chủ động cung cấp thông tin về kết quả thực hiện của Thanh tra Chính phủ trong công tác phòng, chống tham nhũng để phục vụ công tác tuyên truyền của Vụ Hợp tác quốc tế.

10. Phối hợp với Vụ Tổ chức Cán bộ xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng; trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của Cục Chống tham nhũng.

11. Chủ động đề xuất các chương trình cần sự hỗ trợ tài chính từ các Dự án phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng. Phối hợp với Ban quản lý các Dự án Hợp tác phát triển tăng cường năng lực ngành Thanh tra xây dựng, trình lãnh đạo Thanh tra Chính phủ phê duyệt kế hoạch, chương trình hợp tác về phòng, chống tham nhũng với các đối tác phát triển. Thực hiện theo hướng dẫn của Ban quản lý các Dự án trong việc triển khai các nội dung của Dự án, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn tài trợ của quốc tế phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 6. Trách nhiệm của Văn phòng

1. Phối hợp với Cục Chống tham nhũng những nội dung quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy chế này.

3. Chủ động chuyển tới Cục Chống tham nhũng thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Cục Chống tham nhũng và công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng (phụ lục 01); những tư liệu phục vụ báo cáo chuyên đề về phòng, chống tham nhũng.

3. Kịp thời chuyển Cục Chống tham nhũng những đơn, thông tin tố cáo do Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ chỉ đạo giao cho Cục Chống tham nhũng xử lý; các đơn tố cáo hành vi tham nhũng không đủ điều kiện để xử lý (nặc danh, mạo danh,...). Thông báo bằng văn bản (kèm theo bản sao đơn tố cáo và phiếu

chuyển đơn) cho Cục Chống tham nhũng những đơn tố cáo hành vi tham nhũng đã chuyển tới các cơ quan có thẩm quyền.

4. Đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính đảm bảo cho Cục Chống tham nhũng thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 7. Trách nhiệm của Cục I, Cục II, Cục III, Vụ I, Vụ II, Vụ III

1. Chủ động phối hợp với Cục Chống tham nhũng khi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của đơn vị mình.

2. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng khi tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong phạm vi quản lý. Tham gia các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng do Cục Chống tham nhũng chủ trì.

3. Chủ động thông báo tới Cục Chống tham nhũng những vụ việc có dấu hiệu tham nhũng đã phát hiện xử lý; đã chuyển Cơ quan điều tra; kết quả xử lý của Cơ quan điều tra. Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ việc tổng hợp, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ.

4. Chủ động trao đổi thông tin, nghiệp vụ, tình hình, kết quả thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng tại địa bàn, lĩnh vực quản lý với Cục Chống tham nhũng.

Điều 8. Trách nhiệm của Vụ Pháp chế

1. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng trong việc xây dựng, rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; về cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng.

2. Phối hợp với Cục Chống tham nhũng xây dựng các văn bản hướng dẫn, áp dụng pháp luật về phòng, chống tham nhũng; trong việc tuyên truyền thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Điều 9. Trách nhiệm của Viện Khoa học Thanh tra

1. Phối hợp với Cục Chống tham nhũng nghiên cứu khoa học phục vụ cho việc xây dựng chiến lược, cơ chế, chính sách phục vụ công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

2. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng định hướng các đề tài nghiên cứu về phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn Cục Chống tham nhũng triển khai các đề tài khoa học do Cục chủ trì.

Điều 10. Trách nhiệm của Báo Thanh tra, Tạp chí Thanh tra

1. Chủ động phối hợp với Cục Chống tham nhũng tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; phản ánh kết quả thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo, đúng mục đích, tôn chỉ và Luật Báo chí.

2. Chủ động cung cấp thông tin thu thập được liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng cho Cục Chống tham nhũng.

3. Tiếp nhận từ Cục Chống tham nhũng các báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng để phục vụ công tác tuyên truyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Trường Cán bộ Thanh tra

Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 5 của Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm của Trung tâm Thông tin

1. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng những nội dung quy định tại khoản 8 Điều 5 của Quy chế này.

2. Hướng dẫn Cục Chống tham nhũng sử dụng, khai thác hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu về phòng, chống tham nhũng để phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 13. Trách nhiệm của Vụ Hợp tác quốc tế

1. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng cử cán bộ tham gia học tập, đào tạo, bồi dưỡng, hội thảo, đối thoại trong hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Hướng dẫn Cục Chống tham nhũng các thủ tục về nghi lễ quốc tế.

2. Chủ động cung cấp thông tin liên quan đến đối tác có hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng để phục vụ cho việc hợp tác. Tuyên truyền kết quả đã đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ, theo chỉ đạo của Tổng thanh tra.

Điều 14. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức Cán bộ

1. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng những nội dung quy định tại khoản 10 Điều 5 của Quy chế này.

2. Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng trong việc hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ. Gửi Cục Chống tham nhũng báo cáo số liệu về kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ.

Điều 15. Trách nhiệm của Ban quản lý các Dự án hợp tác phát triển tăng cường năng lực ngành Thanh tra (Ban QLDA)

Chủ trì phối hợp với Cục Chống tham nhũng những nội dung quy định tại khoản 11 Điều 5 của Quy chế này.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng, Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Cục trưởng, Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị tham gia phối hợp có trách nhiệm cử người (hoặc bộ phận) là đầu mối thường xuyên giúp lãnh đạo Cục, Vụ, đơn vị thực hiện việc phối hợp.

3. Giao Cục trưởng Cục Chống tham nhũng, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ theo dõi, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh, các đơn vị tham gia phối hợp trao đổi thống nhất với Cục Chống tham nhũng trình Tổng thanh tra sửa đổi, bổ sung kịp thời. //



Trần Văn Truyền